TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DIỄN CHÂU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2020/HSST
Ngày: 16-01-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Trung.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Hương và ông Trần Lộc.
- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Xuân Quảng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa: Ba Phạm Thị Hân - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 165/2019/HSST ngày 16 tháng 12 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/QĐXX-HS ngày 03 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Phan Huy N** (tên gọi khác: không); sinh ngày 15 tháng 7 năm 1992 tại thị trấn D, huyện D; Nơi cư trú: khối A, thị trấn DC, huyện DC, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: lớp 11/12; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; con ông: Phan Huy N và bà Nguyễn Thị Ch; Vợ: Phan Thị Thủy T (đã ly hôn); Con: có 01 con sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/10/2019 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

*. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1964; Trú tại: khối A, thị trấn DC, huyện DC, tỉnh Nghệ An (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào năm 2015, khi đi làm ở Thành phố V, tỉnh Nghệ An, Phan Huy N quen biết với một người đàn ông tên Ch, trú tại Thành phố V, tỉnh Nghệ An có bán ma túy đá nên khoảng 19 giờ 00 phút ngày 02/10/2019, N gọi điện thoại cho Ch nói: "anh để cho em ba", nghĩa là nói Ch

bán cho N 03 (ba) gam ma túy đá để sử dụng. Ch đồng ý và thống nhất giá 2.000.000đ (hai triệu đồng), đồng thời hẹn N khoảng 20 giờ cùng ngày đến đoạn gần kênh nhà L thuộc huyện N, tỉnh Nghệ An để giao ma túy. Sau đó, N đi xe máy đến địa điểm đã hẹn và đứng chờ Ch. Khi gặp Ch, N đưa cho Ch số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng), Ch cầm tiền rồi đưa cho N 01 gói ma túy đá. N cầm số ma túy trên đi về nhà. Trong khoảng thời gian từ ngày 02/10/2019 đến ngày 07/10/2019, mỗi ngày N lấy một ít ma túy ra sử dụng, số còn lại chia thành 05 (Năm) gói nhỏ để sử dụng dần. Khoảng 13 giờ 40 phút ngày 07/10/2019, N lấy 05 gói ma túy trên bỏ vào một phong bì bưu điện rồi kẹp vào giá để hàng xe máy đi vào xã Diễn Th, huyện D tìm nơi sử dụng. Khi đi đến đoạn đường Quốc lộ 1A thuộc xóm B, xã DT, huyện DC, tỉnh Nghệ an thì bị Công an huyện DC phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tại giá để hàng của xe máy do N điều khiển 01 phong bì thư bưu điện bên trong có chứa 05 gói nilon màu trắng có đặc điểm giống nhau, bên ngoài quấn băng keo màu đen, bên trong mỗi gói đề chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

- Về các vấn đề khác của vụ án:

Thủ tục giám định: Ngày 07/10/2019, Công an huyện DC tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và ra quyết định trưng cầu giám định. Tại Kết luận giám định số 1340/KL-PC09(MT) ngày 10/10/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: " Mẫu các hạt tinh thể màu trắng thu giữ của Phan Huy N gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine) có khối lượng là 0,85gam (không phẩy tám mươi lăm gam)".

Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ:

- 01 phong bì bưu điện niêm phong theo đúng quy định, bên trong chứa ma túy thu giữ của Phan Huy N.

- 01 xe máy nhãn hiệu Hon da Dream màu nâu BKS 37F1- qua xác minh là của bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1964, trú tại: khối B, thị trấn DC, huyện DC là mẹ đẻ của Phan Huy N. Cơ quan điều tra Công an huyện D đã trả lại xe cho bà Ch.

Tại phiên tòa, bị cáo Phan Huy N khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

- Bản cáo trạng số 03/VKS-DC ngày 12/12/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu truy tố Phan Huy N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phan Huy N từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù.

Vật chứng: áp dụng điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, bên trong chứa vật chứng thu giữ của Phan Huy N.

Bị cáo không tranh luận gì về tội danh. Lời nói sau cùng: chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phan Huy N khai nhận: Vào khoảng 13 giờ 45 phút ngày 07/10/2019, tại khu vực xóm B. Xã DT, huyện DC, tỉnh Nghệ An bị cáo đang có hành vi tàng trữ trái phép 05 gói ma túy (methamphetamine) có tổng khối lượng 0,85gam (không phẩy tám mươi lăm gam) thì bị Công an huyện D bắt quả tang.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác phản ánh trong hồ sơ. Phù hợp với kết quả xét hỏi và tranh tụng công khai tại phiên tòa. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có năng lực trách nhiệm hình sự. Thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như quyết định truy tố và lời luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn, trật tự công cộng, sự độc quyền quản lý về các chất ma túy của Nhà nước. Hiện nay tình trạng mua bán, tàng trữ, sử dụng các chất ma túy có chiều hướng gia tăng. Từ ma túy còn là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác như Cướp tài sản, trộm cắp tài sản vv... làm bao gia đình tan cửa nát nhà, ảnh hưởng đến sức khỏe, giống nòi. Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi

phạm tội, mới có đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt: bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có tình tiết giảm thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Hình phạt bổ sung: bị cáo thu nhập không ổn định, tài sản không có gì lớn để đảm bảo thi hành án, nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng: Một phong bì niêm phong chứa ma túy thu giữ của Phan Huy N là loại Nhà nước cấm lưu hành không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Chiếc xe máy nhãn hiệu Hon da màu nâu Biển kiểm soát 37F1- là của bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1964; Trú tại: khối B, thị trấn DC, huyện DC, Nghệ An, Cơ quan điều tra Công an huyện DC đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật.

[7] Đánh giá những vấn đề khác của vụ án: Đối với người đàn ông tên Ch bán ma túy cho Phan Huy N theo lời khai của bị cáo, không có địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xử lý.

[8] Về án phí hình sự: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm c, khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phan Huy N 15 (Mười lăm) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam, ngày 07/10/2019.

2. Xử lý vật chứng: áp dụng điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự: tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chứa vật chứng thu giữ của Phan Huy N. Tình trạng vật chứng theo phiếu nhập kho số NK ngày 17/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện D.

3. Án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 buộc Phan Huy N phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt, có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận: ***(ĐÃ Ký)***

- TAND, VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện D;
- CA huyện D (NVCS);
- CCTHA Dân sự huyện D;
- THA hình sự;
- Sở Tư pháp;
- Trại TG Công an tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ + Lưu trữ.

Nguyễn Quang Trung